

Thanh Trị, ngày 25 tháng 11 năm 2021

Số: 102/BC-TA

BÁO CÁO

Công tác thụ lý, xét xử các loại án năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2022

I. TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Tòa án nhân dân huyện tổ chức triển khai nghiêm túc Chương trình công tác số 03/CTr-TA ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng về công tác năm 2021. Tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án.

Đề công tác lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện đạt kết quả, bảo đảm chất lượng và tiến độ Tòa án nhân dân huyện xây dựng Chương trình công tác số 01/Ctr-TA, ngày 31/01/2021 về thực hiện tiến độ và nâng cao chất lượng công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án năm 2021, cũng như kế hoạch thực hiện 14 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao và 03 giải pháp Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã được triển khai đến tất cả cán bộ, công chức quán triệt và tổ chức thực hiện.

Trong năm số lượng các vụ, việc dân sự có chiều hướng giảm, riêng đối với án hình sự thụ lý, giải quyết tăng; tội cố ý gây thương tích, tàng trữ ma túy, vi phạm trật tự an toàn giao thông...; các tranh chấp dân sự với tính chất phức tạp.

Bên cạnh đó, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài đơn vị đã quán triệt nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, của Huyện ủy trong công tác phòng, chống dịch và các chương trình, kế hoạch trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đối với cán bộ, công chức đạt kết quả như sau:

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2021

1. Công tác thụ lý, giải quyết các loại vụ án

- Tình hình thụ lý, giải quyết các loại vụ việc:

Tổng thụ lý: 446 vụ việc (so cùng kỳ năm 2020, thụ lý giảm 29 vụ việc 446/475 vụ).

Tổng giải quyết: 362 vụ việc, đạt tỷ lệ 81,1%. So cùng kỳ năm 2020, giải quyết giảm 49 vụ (362/411 vụ).

- Tiến độ giải quyết từng loại án cụ thể:

1.1. Án Hình sự:

Thụ lý 25 vụ, 31 bị cáo; giải quyết 23 vụ, 29 bị cáo, đạt tỷ lệ 92% trên số án thụ lý, giải quyết vượt chỉ tiêu 02% (92/90%). So cùng kỳ số án thụ lý tăng 04 vụ (25/21 vụ), giải quyết tăng 04 vụ (23/19 vụ). Còn lại 02 vụ, 02 bị cáo.

Về áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo: Có 02 vụ, 02 bị cáo áp dụng hình phạt tù nhưng được hưởng án treo, chiếm tỷ lệ 6,8% trên số bị cáo bị đưa ra xét xử (23 vụ/29 bị cáo), so cùng kỳ giảm 02 bị cáo.

Không có vụ án Tòa án áp dụng tội danh, hình phạt khác theo đề nghị của Viện kiểm sát. Mức hình phạt áp dụng tương đối phù hợp đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Các bị cáo bị đưa ra xét xử phần lớn Tòa án đã tuyên hình phạt tù với các mức hình phạt nghiêm khắc, nhằm góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm, răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

1.2. Án Dân sự (bao gồm án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại):

Thụ lý 413 vụ; giải quyết 331 vụ, đạt tỷ lệ 80,1%/85%. So với cùng kỳ án thụ lý giảm 03 vụ (413/416), giải quyết giảm 23 vụ (331/354).

Số án hòa giải thành 123 vụ/331 vụ, đạt tỷ lệ 37%. So cùng kỳ án hòa giải thành giảm 51 vụ (123/174 vụ).

Án dân sự liên quan tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, đòi quyền sử dụng đất, bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, tranh chấp thừa kế về tài sản.

Án hôn nhân và gia đình liên quan yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con và chia tài sản khi ly hôn.

Án kinh doanh thương mại chủ yếu liên quan đến các tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa ngân hàng và các tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh.

1.3. Án Hành chính: Không có thụ lý và giải quyết.

1.4. Công tác thụ lý, giải quyết áp dụng các biện pháp xử lý hành chính:

Thụ lý 08 hồ sơ, giải quyết 08 hồ sơ đạt tỷ lệ 100%, vượt chỉ tiêu 01%. So cùng kỳ thụ lý giảm 30 hồ sơ (08/38), giải quyết giảm 30 hồ sơ (08/38).

2. Chất lượng giải quyết và xét xử các loại án:

Tổng số vụ việc không có kháng cáo, kháng nghị 330 vụ được sự đồng tình của các bên tranh chấp, chiếm tỷ lệ 91,1% (330/362 vụ).

Số án bị hủy có lỗi của Tòa án: Không có, so cùng kỳ bằng nhau (00/00 vụ).

Số án bị sửa có lỗi của Tòa án 1,5 vụ chiếm tỷ lệ 0,4% dưới mức quy định; so cùng kỳ án sửa bằng nhau (1,5/1,5 vụ).

Số án trả hồ sơ điều tra bổ sung 02 vụ, 02 bị cáo đều được Viện Kiểm sát chấp nhận. So với cùng kỳ tăng 02 vụ, 02 bị cáo (02/00 vụ).

Đánh giá chất lượng giải quyết và xét xử từng loại án:

Án hình sự giải quyết, xét xử bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan người không có tội, không để lọt tội phạm. Hình phạt đã áp dụng đối với người phạm tội là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, bảo đảm tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn huyện. Tranh tụng tại các phiên tòa tiếp tục được thực hiện với tinh thần dân chủ và chất lượng ngày được nâng cao.

Giải quyết án dân sự (bao gồm án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh - thương mại, lao động): Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, tích cực hướng dẫn các đương sự thực hiện nghĩa vụ cung cấp chứng cứ, tài liệu cho việc giải quyết vụ án; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật tố tụng; các bản án, quyết định được ban hành trong thời hạn pháp luật quy định.

3. Công tác hòa giải theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Cơ quan Tòa án có 02 hòa giải viên thực hiện nhiệm vụ theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án đã thụ lý 20 vụ việc, kết quả giải quyết 20 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%, trong đó hòa giải thành 10 vụ, chiếm tỷ lệ 50%.

Việc hòa giải luôn được các Hòa giải viên kiên trì, thuyết phục, chất lượng hòa giải các vụ việc bảo đảm theo pháp luật, tiết kiệm được thời gian, chi phí góp phần hàn gắn sự đoàn kết trong nội bộ người dân.

4. Công tác thi hành án hình sự

Tổng số người bị kết án đối với bản án đã có hiệu lực pháp luật 34 người, đã ra quyết định thi hành án phạt tù 34 người, đạt tỷ lệ 100%. Không có trường hợp hoãn, tạm đình chỉ thi hành án. Bỏ trốn phải truy nã 01 trường hợp từ năm 2019.

Thi hành án hình sự bảo đảm kịp thời đúng quy định của pháp luật. Đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an, Viện kiểm sát rà soát những người bị kết án phạt tù còn đang tại ngoại để đưa họ chấp hành hình phạt đúng quy định.

5. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Lãnh đạo tiếp dân định kỳ mỗi tháng 03 ngày để xem xét, giải quyết kịp thời các phản ánh, khiếu nại có liên quan đến công tác giải quyết, xét xử các vụ việc.

Đơn vị luôn chỉ đạo chặt chẽ công tác giải quyết khiếu nại của người dân được thực hiện nghiêm túc, đúng luật, thụ lý 03 đơn khiếu nại liên quan đến thời hạn giải quyết vụ án của Thẩm phán và sao chụp tài liệu, chứng cứ đã giải quyết 03 đơn đạt tỷ lệ 100%, việc giải quyết khiếu nại bảo đảm đúng thời hạn, đúng quy định của pháp luật, kết quả không chấp nhận 02 đơn và chấp nhận 01 đơn về việc sao chụp tài liệu hồ sơ.



6. Công tác cải cách tư pháp

6.1. Kết quả thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác xét xử

Đơn vị đã nghiêm túc triển khai, quán triệt thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng xét xử của Tòa án nhân dân tối cao và các giải pháp của Tòa án nhân dân tỉnh, được cán bộ, công chức tiếp thu, nghiên cứu vận dụng hiệu quả, nên trong năm chất lượng các vụ án được nâng lên như không có án bị hủy do chủ quan của Tòa án, án sửa trong phạm vi cho phép.

6.2. Tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm nội bộ

Tổ chức 05 phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm bảo đảm số lượng theo quy định, so cùng kỳ tăng 01 phiên (05/04 phiên). Công tác chuẩn bị phiên tòa chu đáo, sau phiên tòa đều tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm nghiêm túc, làm rõ những ưu điểm, hạn chế của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Kiểm sát viên trong điều hành và diễn biến tại phiên tòa, nhằm nâng cao kiến thức pháp luật và kỹ năng cho những người tiến hành tố tụng.

6.3. Công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân

Các Thẩm phán khi tiến hành xét xử trong phiên tòa đều phổ biến cho các đương sự về việc công bố bản án, không có trường hợp đương sự đề nghị Tòa án không công bố bản án.

Trong năm có 238 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, đã công bố 238 bản án, quyết định đạt tỷ lệ 100% bảo đảm đúng thời hạn theo quy định.

6.4. Ứng dụng giải pháp, công nghệ thông tin trong cải cách tư pháp

Việc ứng dụng công nghệ thông tin được đơn vị quan tâm, thực hiện ngày một tốt hơn. Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào công tác quản lý hành chính, nghiệp vụ; trong báo cáo thông kê, thu thập, tổng hợp để nâng cao chất lượng công tác văn phòng, cập nhật dữ liệu phần mềm quản lý án hình sự, dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại; sử dụng hệ thống trực tuyến, mail nội bộ bảo đảm phục vụ tốt cho việc thực hiện nhiệm vụ.

Ngoài ra, đơn vị luôn cập nhật và ứng dụng các giao diện mới của Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao để kịp thời nắm bắt các thông tin phục vụ tốt cho nhiệm vụ giải quyết, xét xử các loại vụ án.

6.5. Quan hệ phối hợp với cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân và các cơ quan hữu quan

Tòa án đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp trong giải quyết các loại vụ án, nhất là các vụ án hình sự nên việc điều tra, truy tố, xét xử luôn kịp thời bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

Công tác phối hợp về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của bị can, bị cáo, đương sự theo Luật trợ giúp pháp lý.

Công tác phối hợp giữa Tòa án và Chi cục thi hành án dân sự huyện được bảo đảm giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan trong quá trình thi hành án, giải thích kịp thời các bản án khi có yêu cầu của cơ quan thi hành án.

Đơn vị luôn phối hợp với Ủy ban nhân dân, các cơ quan có liên quan tạo điều kiện thuận lợi để đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ.

7. Công tác Hội thẩm nhân dân

Số lượng Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026 được bầu 20 Hội thẩm, trong đó gồm có Trưởng đoàn và 01 Phó Trưởng đoàn.

Đơn vị và Đoàn Hội thẩm có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý Hội thẩm. Các Hội thẩm đã tích cực tham gia xét xử các loại vụ án, chất lượng nghiên cứu hồ sơ và xét xử tại các phiên tòa được nâng cao.

Các Hội thẩm luôn độc lập trong xét xử và chỉ tuân theo pháp luật, trong năm có 298 lượt Hội thẩm trực tiếp tham gia xét xử tại Tòa án.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Tòa án nhân dân huyện đã quán triệt, thực hiện đầy đủ các chỉ đạo của Tòa án nhân dân tỉnh, của Huyện ủy; kịp thời xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể bám sát tình hình của địa phương để tổ chức thực hiện nhiệm vụ với quyết tâm cao.

Trong đó án hình sự, áp dụng biện pháp xử lý hành chính giải quyết đều vượt chỉ tiêu đề ra; tiến độ giải quyết án hình sự đạt tỷ lệ 92%, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính giải quyết đạt tỷ lệ 100%; không có bản án, quyết định khó thi hành hoặc không thể thi hành án.

Chất lượng xét xử các vụ việc ngày được nâng cao, không có bản án bị hủy do chủ quan. Công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân sự luôn được quan tâm chỉ đạo.

Án hình sự bảo đảm xét xử đúng người, đúng tội, không làm oan người vô tội, không để lọt tội phạm.

Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án của Tòa án nhân dân huyện luôn bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, góp phần vào việc giữ gìn trật tự an toàn xã hội của địa phương.

2. Hạn chế, thiếu sót

Bên cạnh kết quả đạt được, đơn vị vẫn còn một số bản án bị sửa do chủ quan của Tòa án, mặc dù trong phạm vi của Tòa án cấp trên cho phép; chỉ tiêu giải quyết án dân sự chưa đạt so với kế hoạch đề ra (chỉ đạt 80,1% so với chỉ tiêu 85%/năm).

3. Nguyên nhân hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan



Trong năm do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến, phức tạp kéo dài nên phải tạm dừng giải quyết, xét xử các vụ việc do các đương sự ở vùng phong tỏa, giãn cách xã hội, từ đó ảnh hưởng chung đến số lượng và tiến độ giải quyết, xét xử các vụ án.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Một số ít cán bộ, công chức từng lúc chưa tập trung cao, còn thiếu chủ động trong nghiên cứu, xác minh thu thập, đánh giá chứng cứ chưa toàn diện nên dẫn đến một số vụ án còn sai sót bị Tòa án cấp trên sửa án.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2022

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương *“Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*.

2. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 06/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý vụ án, vụ việc; Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng chống vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác Thi hành án;

Quyết định số 120/QĐ-TANDTC, ngày 19/6/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về *“Ban hành quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân”*; Quyết định số 87/QĐ-HĐTC, ngày 04/7/2018 của Hội đồng tuyển chọn giám sát Thẩm phán quốc gia *“Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán”*; Chỉ thị số 03/2016/CT-CA, ngày 04/4/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao *“Về thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án nhân dân”*.

3. Quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao, Nghị quyết của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh năm 2022, Nghị quyết năm 2022 của Huyện ủy và các chỉ đạo về công tác tư pháp và cải cách tư pháp trên địa bàn của huyện.

4. Thực hiện có hiệu quả 14 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao và 03 giải pháp của Tòa án nhân dân tỉnh: *“Đối thoại giữa cấp phúc thẩm và cấp sơ thẩm; cấp phúc thẩm đi thu thập chứng cứ, thẩm định, định giá bổ sung và khắc phục thiếu sót của cấp sơ thẩm; tăng cường công tác trao đổi nghiệp vụ”*.

Bảo đảm 100% các bản án, quyết định của Tòa án ban hành đúng hạn luật định; công bố 100% các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao đúng quy định; quyết định thi hành án phạt tù ban hành đúng thời hạn. nỗ lực tập trung công tác hòa giải các vụ án dân sự theo Chỉ thị số 04/2017/CT-CA, ngày 03/10/2017 của Chánh án

Tòa án nhân dân tối cao về việc tăng cường công tác hòa giải tại Tòa án nhân dân;

Mỗi Thẩm phán thực hiện ít nhất 01 phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm;

Phần đầu cuối năm án hình sự giải quyết từ 90%; Án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và lao động giải quyết từ 85% số án thụ lý;

Án hành chính giải quyết từ 65%; Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đạt 99% so với số thụ lý;

Án bị hủy và sửa do chủ quan của Tòa án không vượt quá 1,5% trên số án giải quyết.

5. Thường xuyên, quan tâm công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với nhiệm vụ được giao và ý thức tinh thần phục vụ nhân dân.

6. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, cải cách thủ tục hành chính tư pháp; giải quyết nhanh các vụ việc, tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất cho người dân khi có công việc đến Tòa án.

7. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ đối với các Thẩm phán với chủ đề xuyên suốt “Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý”; bảo đảm các phán quyết của Tòa án đúng pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

Trên đây là báo cáo công tác năm 2021 và một số nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Các Đại biểu HĐND (b/c);
- Lãnh đạo TAND huyện;
- Lưu Văn phòng.



CHÁNH ÁN

Nguyễn Hoàng Nam